UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 10 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CÁC SỞ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG
Về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm" ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2030

- Thực hiện Công văn số 10708/VP-NC ngày 19/09/2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Công văn số 3972-CV/ĐU ngày 16/9/2026 của Đảng ủy UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Đề án "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm" ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi giai đoạn 2026–2030.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Công văn số 1954/SDTTG-PCSDT ngày 30/09/2026 lấy ý kiến các ngành và UBND các xã vùng đồng bào DTTS và miền núi về góp ý dự thảo Kế hoạch của UBND thành phố triển khai thực hiện Đề án "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm" ở vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2026 – 2030. Qua tổng hợp có 23 Sở, ban, ngành và UBND cấp xã có ý kiến góp ý; Trong đó, có 11 xã thống nhất với dự thảo (Nam Giang, La Dêê, Đắc Pring, Trà Tân, Phước Năng, Bến Giằng, Trà Đốc, Hùng Sơn, Tây Giang, Đông Giang, Sông Vàng), có 08 Sở, ban, ngành thống nhất dự thảo (Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Công an thành phố), có 3 Sở, ban, ngành tham gia ý kiến (Uỷ ban MTTQVN thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố); có 01 xã tham gia ý kiến (xã Avương).

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành và các địa phương; Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý cụ thể như sau:

1. Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến góp ý và tổng số ý kiến nhận được:

- Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến: 54 đơn vị (17 Sở, ban, ngành và 37 xã vùng đồng bào DTTS và miền núi).

- Tổng số ý kiến nhận được đến ngày 15/10/2026: 23 đơn vị (11 Sở, ban, ngành và 12 xã). Trong đó:

+ Có **19** Sở, banh, ngành và địa phương thống nhất với dự thảo văn bản (08 Sở, ban, ngành; 11 xã).

+ Có **04** Sở, banh, ngành và địa phương có ý kiến tham gia góp ý dự thảo Kế hoạch (03 Sở, ban, ngành và 01 xã).

2. Kết quả góp ý và nội dung giải trình, tiếp thu:

STT	Sở, ngành và UBND xã	Nội dung góp ý	Tiếp thu và chỉnh sửa
1	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố (Công văn số 1444/MTTQ-BTT ngày 01/10/2026)	(1) Mục IV.1.1: ***Bổ sung*** tăng cường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong việc lắng nghe, tiếp thu và giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của đồng bào dân tộc thiểu số. (2) Mục IV.2.1: ***Bổ sung*** gắn trách nhiệm của người được thụ hưởng chính sách hỗ trợ thông qua cam kết tự vươn lên thoát nghèo, khắc phục triệt để tâm lý trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước. (3) Mục VI.15: Đề nghị MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội "Chủ trì, phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân vùng đồng bào DTTS và miền núi thực hiện Đề án; đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng sâu sát cơ sở...; nâng cao chất lượng và đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chương trình, chính sách, dự án liên quan. (4) Mục VI.16: ***Bổ sung*** trách nhiệm UBND cấp xã định kỳ hằng quý báo cáo kết quả triển khai về Ban Thường vụ Đảng ủy cùng cấp.	(1) Tiếp thu; bổ sung nội dung phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội vào Mục IV.1.1. (2) Tiếp thu: Bổ sung Mục IV 2.1 "gắn trách nhiệm của người được thụ hưởng chính sách hỗ trợ thông qua cam kết tự vươn lên thoát nghèo, khắc phục triệt để tâm lý trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước". (3) Tiếp thu; điều chỉnh Mục VI.15 đề nghị MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội: "Chủ trì, phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân vùng đồng bào DTTS và miền núi thực hiện Đề án; đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng sâu sát cơ sở...; nâng cao chất lượng và đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chương trình, chính sách, dự án liên quan. (4) Tiếp thu có điều chỉnh: bổ sung trách nhiệm báo cáo cấp ủy cùng cấp.
2	Sở Ngoại vụ (Công văn số 4382/SNG-QLBG ngày 02/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	
3	Sở Tư pháp (Công văn số 5183/STP-TCTHPL ngày 06/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	

STT	Sở, ngành và UBND xã	Nội dung góp ý	Tiếp thu và chỉnh sửa
4	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố (Công văn số 6153/BCH-CT ngày 05/10/2026)	(1) Đề nghị gắn thực hiện Đề án với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ và thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tăng cường tuyên truyền, giáo dục quốc phòng và an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; nâng cao khả năng phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (2) Đề nghị yêu cầu việc quy hoạch,sắp xếp, bố trí dân cư phải gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phù hợp với quy hoạch khu vực phòng thủ và điều kiện thực tế địa phương; ưu tiên bố trí dân cư tại khu vực an toàn, ổn định lâu dài, thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ thiết yếu, đồng thời đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh của địa phương.	(1) **Giải trình:** Nội dung đề xuất của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố đã thể hiện ở *phần I. Mục đích, yêu cầu* của Kế hoạch, vì vậy để không lặp lại các nội dung trong kế hoạch thực hiện, Sở Dân tộc và Tôn giáo đề xuất giữ nguyên như dự thảo. (2) - Tiếp thu: Bổ sung việc quy hoạch, sắp xếp, bố trí dân cư phải gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phù hợp với quy hoạch khu vực phòng thủ và điều kiện thực tế địa phương vào phần 2,5 Mục IV. - Đối với nội dung *"ưu tiên bố trí dân cư tại khu vực an toàn, ổn định lâu dài, thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ thiết yếu, đồng thời đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh của địa phương"* đã có nêu cụ thể trong dự thảo kế hoạch.
5	Sở Công Thương (Công văn số 6160/SCT-VP ngày 01/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	
6	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 7053/SKHCN-HTS ngày 09/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	
7	Công an thành phố (Công văn số 7067/CATP-ANNĐ ngày 14/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	
8	Sở Nội vụ (Công văn số 9505/SNV-LĐVL ngày 07/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	

STT	Sở, ngành và UBND xã	Nội dung góp ý	Tiếp thu và chỉnh sửa
9	Sở Tài chính (Công văn số 13931/STC-HCSN ngày 05/10/2026)	Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch; không có đề xuất sửa đổi cụ thể.	
10	Sở Xây dựng (Công văn số 18308/SXD-VP ngày 05/10/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch.	
11	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 14100/SNNMT-VP ngày 06/10/2026)	(1) Phần IV, mục 2, nội dung 2.1: đề nghị điều chỉnh tên nội dung thành "Phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập"; bổ sung nhiệm vụ và giải pháp: "tập trung triển khai có hiệu quả kế hoạch, mục tiêu, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 – 2035; thực hiện mục tiêu đạt chuẩn xã nông thôn mới theo lộ trình đề ra tại Thông báo số 43/TB-UBND của UBND thành phố Đ àNẵng giai đoạn 2026-2030". (2) Phần VI, mục 3: đề nghị điều chỉnh "Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các Sở, ngành có liên triển khai các nhiệm vụ về phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; ứng dụng, chuyển giao khoa học - kỹ thuật; phát triển sản xuất hàng hóa, sản phẩm OCOP, mô hình sinh kế, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực quản lý; gắn phát triển sản xuất với nâng cao thu nhập, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.	(1) Tiếp thu: điều chỉnh tên nội dung và sung tập trung triển khai có hiệu quả kế hoạch, mục tiêu, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 – 2035; thực hiện mục tiêu đạt chuẩn xã nông thôn mới theo lộ trình đề ra tại Thông báo số 43/TB-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030. (2) Tiếp thu: điều chỉnh nội dung phân công Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.
12	UBND xã Nam Giang (Công văn số 603/UBND-VHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
13	UBND xã La Dêê (Công văn số 723/UBND-VHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	

STT	Sở, ngành và UBND xã	Nội dung góp ý	Tiếp thu và chỉnh sửa
14	UBND xã Đắc Pring (Công văn số 947/UBND-VHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
15	UBND xã Trà Tân (Công văn số 1317/UBND-PVHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
16	UBND xã Phước Năng (Công văn số 1409/UBND-VX, ngày chưa thể hiện ngày cụ thể trên văn bản (tên tệp: 07/10/2026))	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
17	UBND xã Bến Giằng (Công văn số 1629/UBND-VHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
18	UBND xã Trà Đốc (Công văn số 1764/UBND-VHXH, ngày 02/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
19	UBND xã Hùng Sơn (Công văn số 2042/UBND-VHXH, ngày 01/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
20	UBND xã Tây Giang (Công văn số 2634/UBND-VHXH, ngày 02/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
21	UBND xã Đông Giang (Công văn số 3486/UBND-VHXH, ngày 05/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
22	UBND xã Sông Vàng (Công văn số 4083/UBND-VX, ngày 01/10/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch; không có nội dung đề nghị chỉnh sửa.	
23	UBND xã A Vương (Công văn số 2546/UBND-VHXH ngày 08/10/2026)	Cơ bản thống nhất dự thảo; đồng thời đề nghị: (1) cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế từng xã, từng địa bàn; ưu tiên các nội dung về phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, đào tạo nghề, phát triển sản phẩm đặc trưng, bảo tồn văn hóa và nâng cao đời sống Nhân dân.	**(1) Giải trình:** Việc cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế từng xã, từng địa bàn; ưu tiên các nội dung về phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, đào tạo nghề, phát triển sản phẩm đặc trưng, bảo

STT	Sở, ngành và UBND xã	Nội dung góp ý	Tiếp thu và chỉnh sửa
		(2) Tăng cường tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các xã trong việc xây dựng, lựa chọn và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các địa phương, đồng thời có cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.	tồn văn hóa và nâng cao đời sống Nhân dân là trách nhiệm của từng địa phương. Vì vậy, trong nội dung phần VI. tổ chức thực hiện đã nêu cụ thể về trách nhiệm của UBND cấp xã *"UBND xã có trách nhiệm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện KT-XH, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và bản sắc văn hóa của từng địa bàn"*. Vì vậy, Sở Dân tộc và Tôn giáo đề xuất giữ nguyên như dự thảo. (2) Tiếp thu: bổ sung trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, nhân rộng mô hình và theo dõi, đánh giá trong phần tổ chức thực hiện của Sở Dân tộc và Tôn giáo.